

Trường:.....Giáo viên:.....

Tổ:.....

BÀI 4 – ĐẠO ĐỨC VÀ VĂN HÓA TRONG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT SỐ

Tin học Lớp 8

Thời gian thực hiện: 1 tiết

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức:

- Nhận biết và giải thích được một số biểu hiện vi phạm đạo đức và pháp luật, biểu hiện thiếu văn hoá khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số.

2. Về năng lực:

- Bảo đảm được các sản phẩm số do bản thân tạo ra thể hiện được đạo đức, tính văn hoá và không vi phạm pháp luật.
- Hiểu và ứng xử có văn hoá trong thế giới ảo, khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số (NLb)

3. Phẩm chất:

- Trung thực và có trách nhiệm khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số và tạo sản phẩm số (không sử dụng các thông tin không có bản quyền khi tạo sản phẩm số,...).

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- GV:
 - GV giao nhiệm vụ nhóm cho HS, các nhóm chủ động phân công công việc cho các thành viên trong nhóm đưa ra những biểu hiện vi phạm đạo đức và pháp luật, biểu hiện thiếu văn hoá khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số. Yêu cầu HS đưa ra những minh chứng và ví dụ cụ thể
 - Xây dựng tiêu chí đánh giá sản phẩm nhóm theo tiêu chí xây dựng
 - Chuẩn bị
- HS: Nhóm trưởng triển khai và phân công công việc cho từng thành viên trong nhóm để chuẩn bị sản phẩm nhóm theo yêu cầu.

III. Tiến trình dạy học

1. Hoạt động khởi động: (5 phút)

a) Mục tiêu: HS biết về sự phát triển của công nghệ kỹ thuật số và những khả năng mà công nghệ kỹ thuật số mang lại cho người sử dụng.

b) Nội dung:

Đoạn văn bản mở đầu bài học là để dẫn nhập cho HS biết về sự phát triển của công nghệ kỹ thuật số và những khả năng mà công nghệ kỹ thuật số mang lại cho người sử dụng. Chính vì khả năng cho phép sao chép và tạo ra các sản phẩm số một cách

dễ dàng, nhanh chóng nên người sử dụng rất dễ vô tình vi phạm đạo đức và pháp luật, vô tình có các biểu hiện thiếu văn hoá khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số. GV đưa ra một câu chuyện thực tế, một hình ảnh hay video liên quan trước khi dẫn dắt HS vào bài học này.

c) Sản phẩm: Nội dung công việc cần thực hiện trong tiết học

d) Tổ chức thực hiện

- Chuyển giao nhiệm vụ: GV đưa ra tình huống cuộc đối thoại giữa Minh, Khoa, An để nêu bật được hành động không trung thực trong tình huống 1 và hành động nên làm trong tình huống số 2.
- Thực hiện nhiệm vụ: HS đưa ra các suy nghĩ, hiểu biết của mình về năng lượng tái tạo
- Báo cáo, thảo luận: HS phân tích hai tình huống và nêu quan điểm của bản thân
- Kết luận, nhận định: Người sử dụng rất dễ vô tình vi phạm đạo đức và pháp luật, vô tình có các biểu hiện thiếu văn hoá khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số.

Hoạt động 2: Nhiệm vụ 1 – Biểu hiện vi phạm khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số (15 phút)

a) Mục tiêu:

- HS nhận biết và nêu được những biểu hiện vi phạm đạo đức và pháp luật, biểu hiện thiếu văn hoá khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số.

b) Nội dung: GV chia lớp thành các nhóm (5-6 HS/nhóm) đưa ra những ví dụ về biểu hiện vi phạm đạo đức và pháp luật, biểu hiện thiếu văn hóa khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số và chia sẻ với lớp. HS đã được phân công theo nhóm và chuẩn bị bài tập nhóm ở nhà. Đại diện các nhóm lên trình bày và trả lời các câu hỏi yêu cầu của GV

c) Sản phẩm: Bài làm của HS

d) Tổ chức thực hiện:

- Chuyển giao nhiệm vụ:
 - + HS được ngồi theo nhóm đã được phân công.
 - + GV đặt ra các câu hỏi yêu cầu các nhóm thảo luận và trả lời các câu hỏi:
 - Để tránh các vi phạm khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số, chúng ta cần lưu ý điều gì?
 - + Đại diện các nhóm chia sẻ sản phẩm nhóm và trả lời các yêu cầu của GV và các nhóm khác.
 - + GV yêu cầu chấm chéo dựa trên tiêu chí đánh giá sản phẩm
 - + GV đưa ra tiêu chí đánh giá tính tích cực của hoạt động nhóm cho từng nhóm.
 - + Giáo viên cần nhấn mạnh đến hành vi quay video rồi phát tán lên mạng hay phát trực tiếp (livestream) lên mạng các vụ bạo lực học đường, đưa thông tin cá nhân của người khác lên mạng khi chưa được phép đều là

các hành vi vi phạm đạo đức, pháp luật, thiếu văn hoá. Đó là các hành vi mà các em HS rất dễ vô tình mắc phải.

- Thực hiện nhiệm vụ: Các nhóm thảo luận và trả lời câu hỏi, thực hiện theo yêu cầu
- Báo cáo, thảo luận: HS trình bày kết quả của nhóm. GV nhận xét chung và đánh giá về những luận điểm của các nhóm.
- Kết luận và nhận định:



Ba điều lưu ý để tránh các vi phạm khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số:

- Tìm hiểu thông tin, trang bị cho mình những kiến thức cần thiết.
- Chỉ sử dụng những sản phẩm số khi có sự cho phép của tác giả hoặc có bản quyền sử dụng.
- Hầu hết thông tin trên Internet là có bản quyền.

2. Hoạt động 3: Tuân thủ những quy định về đạo đức văn hóa và pháp luật khi tạo ra sản phẩm số (10 phút)

a) Mục tiêu:

- HS xác định được sản phẩm số tuân theo những quy định về đạo đức văn hóa và pháp luật hay không.

b) Nội dung: Các nhóm sẽ tự đánh giá sản phẩm nhóm của mình ở trên có phải là sản phẩm số hay không, có tuân thủ tuân theo những quy định về đạo đức văn hóa và pháp luật hay không? Và HS hiểu được vì sao cần đảm bảo tính văn hóa, tính đạo đức và tuân thủ theo những quy định về đạo đức văn hóa và pháp luật khi tạo ra sản phẩm số.

d) Tổ chức thực hiện:

- Chuyển giao nhiệm vụ:
 - + GV yêu cầu HS đánh giá sản phẩm trên của nhóm mình và trả lời các câu hỏi sau:
 - Sản phẩm của nhóm có phải là sản phẩm công nghệ kĩ thuật số hay không?
 - Sản phẩm có đủ chuẩn mực về văn hóa, đạo đức xã hội, có vi phạm pháp luật hay không?
 - Vì sao cần đảm bảo tính văn hóa, tính đạo đức và tuân thủ theo những quy định về đạo đức văn hóa và pháp luật khi tạo ra sản phẩm số.
 - + GV sẽ lựa chọn ra 1-2 sản phẩm nhóm đặc trưng để cả lớp cùng đánh giá, nhận xét. GV nhấn mạnh những chuẩn mực văn hóa đạo đức, tuân thủ pháp luật khi tạo ra sản phẩm số và những điều cần tránh khi đăng tải những sản phẩm số trên mạng xã hội

- + Ngoài sản phẩm số trên, chúng ta có thể tạo ra những sản phẩm số dạng nào nữa? GV khuyến khích HS tạo các sản phẩm số không vi phạm đạo đức văn hóa và tuân thủ pháp luật.
- Thực hiện nhiệm vụ: Các nhóm thực hiện theo yêu cầu
- Báo cáo, thảo luận: HS báo cáo
- Kết luận và nhận định: Mục đích “tạo ra xã hội số lành mạnh và hợp pháp” là mục đích vĩ mô, tuy nhiên, để đạt được điều đó thì phụ thuộc rất nhiều vào các hành động cụ thể của chính các em HS, thể hệ hiện tại và tương lai của xã hội số.

3. Hoạt động 4: Luyện tập và vận dụng (15 phút)

a) Mục tiêu:

- HS ghi nhớ nội dung bài học
- HS tạo ra sản phẩm số có sáng tạo không vi phạm đạo đức văn hóa và tuân thủ pháp luật.

b) Nội dung:

- Hs làm bài tập luyện tập và vận dụng trong SGK T20

c) Sản phẩm: Bài làm của hs

d) Tổ chức thực hiện:

- Chuyển giao nhiệm vụ: Chia hoạt động nhóm 5-6hs/nhóm
 - + Trả lời câu hỏi phần luyện tập
 - + Làm bài tập phần vận dụng.
- Thực hiện nhiệm vụ: Nhóm HS thảo luận và trả lời câu hỏi phần luyện tập và vận dụng.
- Báo cáo, thảo luận: HS trả lời câu hỏi. Các nhóm khác nhận xét, đánh giá và bổ sung
- Kết luận, nhận định: GV đánh giá kết quả của HS và đưa ra kết luận